

Bản án số: 313/2023/HS-ST

Ngày: 06-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Trường Sơn

2. Bà Phan Thanh Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Đức Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 346/2023/HSST ngày 09/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1468/2023/QĐXXST-HS ngày 04/4/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Tuyết V**; Giới tính: nữ; Sinh ngày: 19/3/1964, tại tỉnh Sài Gòn; Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 30/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, về tội “Đánh bạc”.

Tạm giữ từ ngày 07/01/2023 đến ngày 10/01/2023.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người làm chứng: Bà Vũ Thị Minh, sinh năm: 1957.

Địa chỉ: 5/1 Đường 22, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/4/2008, Công an xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Nguyễn Thị Tuyết V đang bán số đề cho Huỳnh Tấn

Cường, nên đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển toàn bộ hồ sơ, tang vật, người vi phạm cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh.

Sau khi V bị bắt, Nguyễn Thị Thu Thủy (em gái của V) và Trần Thị Thúy (bạn của V) đã liên hệ với Đoàn Thanh Nhân, ngụ tại ấp 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để nhờ giúp cho V được trả tự do.

Đoàn Thanh Nhân liên hệ với Nguyễn Anh Kiệt (là Công an viên xã Phong Phú) nhờ giúp, Kiệt gọi điện thoại cho Ngô Quang Hậu (là Trục ban hình sự Công an xã Phong Phú). Hậu liên hệ với Đặng Văn Hai (là Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh) để nhờ Hai lo cho V được trả tự do và không bị xử lý hình sự. Mặc dù Hai không được phân công điều tra vụ án đánh bạc của Nguyễn Thị Tuyết V, nhưng Hai vẫn nhận lời giúp đỡ với điều kiện gia đình của V phải chi 30.000.000 đồng. Tuy nhiên, qua thỏa thuận thì Nhân báo cho Thúy và Thủy là 23.000.000 đồng. Khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, Đặng Văn Hai thông báo cho Hậu biết là Nguyễn Thị Tuyết V đã được ký Quyết định trả tự do. Lúc này, Kiệt và Hậu bàn nhau loại bỏ Hai để chiếm hưởng toàn bộ số tiền nên đã nói dối với Hai là gia đình V không có tiền.

Đến chiều ngày 25/4/2008, Thủy đưa trước cho Nhân 5.000.000 đồng. Số tiền còn lại V sẽ tiếp tục chi sau khi được trả tự do. Ngay sau khi Nguyễn Thị Tuyết V được trả tự do, Trần Thị Thúy và Đoàn Thanh Nhân cho V biết việc thỏa thuận phải chung chi 23.000.000 đồng cho Nhân nêu trên. Do đó, Nguyễn Thị Tuyết V tin tưởng Nhân có thể lo cho mình không bị xử lý hình sự nên đồng ý với thỏa thuận trên và tiếp tục đưa tiền thêm cho Nhân 15.000.000 đồng. Còn 3 triệu đồng V hẹn thu xếp đưa sau.

Sau khi đưa tiền, V vẫn tiếp tục bị Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh triệu tập làm việc. Nghi ngờ bị Nhân lừa nên ngày 05/6/2008 Nguyễn Thị Tuyết V làm đơn gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, tố cáo hành vi nhận tiền nêu trên của Đoàn Thanh Nhân và đồng ý phối hợp với Cơ quan điều tra để bắt quả tang Nhân. Khoảng 18 giờ 30 cùng ngày, trong khi V đang giao tiếp số tiền 1.900.000 đồng trong số tiền 3.000.000 đồng, thì Nhân bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh bắt quả tang.

Ngày 13/06/2008, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC16) Công an Thành phố Hồ Chí Minh để tiến hành điều tra, xử lý.

Ngày 14/06/2008, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Đoàn Thanh Nhân về tội “Làm môi giới hối lộ”. Ngày 27/10/2008, Cơ quan điều tra khởi tố bổ sung vụ án hình sự, khởi tố bị can, cầm đi khởi nơi cư trú đối với Nguyễn Thị Tuyết V về tội “Đưa hối lộ”, Ngô Quang Hậu và Nguyễn Anh Kiệt về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Các quyết định khởi tố bị can trên đã được Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh phê chuẩn.

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Thị Tuyết V bỏ trốn nên ngày 05/02/2009, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định truy nã.

Ngày 29/6/2009, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử và tuyên phạt Đoàn Thanh Nhân 03 năm tù, Ngô Quang Hậu 01 năm tù, Nguyễn Anh Kiệt 01 năm tù. Đoàn Thanh Nhân kháng cáo nhưng Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử và tuyên y án sơ thẩm.

Ngày 06/01/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, tham nhũng, buôn lậu Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt được Nguyễn Thị Tuyết V. Ngày 10/01/2023, Cơ quan điều tra phục hồi điều tra.

Kết quả ghi lời khai:

Nguyễn Thị Tuyết V khai: Sau khi được trả tự do, V được Đoàn Thanh Nhân và Trần Thị Thúy cho biết việc thỏa thuận chạy án và giá tiền chung chi là 23.000.000 đồng và Nhân đã nhận trước 5.000.000 đồng. Do sợ bị xử lý hình sự về hành vi bán số đề và tin tưởng Nhân lo giúp được nên V đồng ý với số tiền chung chi nêu trên, tiếp tục chung tiền cho Nhân để Nhân chạy tội giúp. Sau đó, V đã trực tiếp giao cho Nhân 15.000.000 đồng như thỏa thuận. Sau khi đưa cho Đoàn Thanh Nhân tổng cộng 20.000.000 nhưng Công an huyện Bình Chánh vẫn triệu tập V đến làm việc, V tìm gặp người em họ tên Vũ Thị Minh để trình bày sự việc và được Minh tác động tố giác hành vi lừa đảo nhận tiền của Nhân. Do đó, ngày 05/6/2008, V cùng Minh đến Công an huyện Bình Chánh nộp đơn tố cáo Nhân.

Đoàn Thanh Nhân khai: đã nhận tiền chạy án từ Nguyễn Thị Thu Thủy là 5.000.000 đồng và Nguyễn Thị Tuyết V là 15.000.000 đồng. Sau đó giao toàn bộ số tiền nêu trên cho Nguyễn Anh Kiệt để Kiệt chạy án cho V, riêng Nhân được chia 3.500.000 đồng tiền môi giới. Đoàn Thanh Nhân khai tin tưởng Kiệt quan hệ chạy tội được cho V nên đứng ra làm trung gian nhận tiền chung chi, mục đích hưởng lợi bất chính và đã hưởng lợi 3.500.000 đồng (chưa kể số tiền Nhân tự ý nâng thêm 3.000.000 đồng và đòi V giao tiếp, nhưng V chỉ giao được 1.900.000 đồng thì bị bắt quả tang).

Bà Vũ Thị Minh khai: V là người chị họ của bà Minh, năm 2008 bà Minh được V cho biết V ghi số đề bị bắt và đã đưa 20.000.000 đồng cho Nhân để chạy án. Bà Minh nghi ngờ Nhân lừa đảo nên chở V đến Cơ quan Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để tố cáo Nhân.

Ông Nguyễn Hải Nam là Phó đội trưởng đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Bình Chánh trình bày: ngày 24/4/2008, Công an xã Phong Phú huyện Bình Chánh bắt quả tang Nguyễn Thị Tuyết V đang bán số đề. V sau đó được trả tự do, cho tại ngoại để điều tra. Cuối tháng 5/2008, thông qua một người bạn Công tác tại C16 Bộ Công an, ông Nam nhận được nguồn tin: Đối tượng Nguyễn Thị Tuyết V đã chi 20.000.000 đồng để lo được tại ngoại vào ngày 25/4/2008. Nhận được tin này, ông Nam đã mời V đến làm việc, vận động

V và gia đình tố cáo sự việc trên. Ngày 05/6/2008, Nguyễn Thị Tuyết V cùng em là Vũ Thị Minh đã đến Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Bình Chánh nộp đơn tố cáo cho ông Nam và đồng ý cộng tác với Cơ quan điều tra để làm sáng tỏ vụ việc. Khoảng 18 giờ 30 ngày 05/6/2008, khi đối tượng Đoàn Thanh Nhân đang nhận số tiền 1.900.000 đồng của V thì bị Công an huyện Bình Chánh bắt quả tang.

Kết quả xác minh:

Kết quả xác minh tại Công an xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, không có thông tin lưu trữ về việc truy nã Nguyễn Thị Tuyết V. Tuy nhiên, vào ngày 12/12/2008, Công an xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, qua kiểm tra Nguyễn Thị Tuyết V đã đi khỏi nơi cư ngụ tại số nhà D5/170A ấp 4, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, đi đâu không rõ.

Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, về việc Nguyễn Thị Tuyết V thi hành bản án 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thời gian thử thách 5 năm về tội “Đánh bạc”. Kết quả trả lời do thời gian đã lâu, hiện không có thông tin của Nguyễn Thị Tuyết V.

Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh: Do Tòa án có thẩm quyền chưa chuyển Bản án số 280/2008/HSST ngày 30/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh nên Chi cục chưa ra Quyết định thi hành án khoản chủ động buộc bà Nguyễn Thị Tuyết V nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và nộp phạt 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, thu thập bệnh án của Nguyễn Thị Tuyết V. Kết quả xác định vào năm 2017, V có khám và chữa bệnh ung thư vú theo tóm tắt hồ sơ bệnh án tại Bệnh viện Ung bướu Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp. Kết quả chẩn đoán xác định: Ung thư vú phải T4N1Mx (giai đoạn IIIB).

Tại bản Cáo trạng số 237/CT-VKS-P3 ngày 25/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V về tội “Đưa hối lộ” theo điểm a khoản 1 Điều 364 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố và xét thấy bản án số 280/2008/HSST ngày 30/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, với thời gian thử thách 05 năm, về tội “Đánh bạc”, nhưng sau đó bị cáo bỏ đi đâu không rõ. Kết quả xác minh tại Công an xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, không có thông tin lưu trữ về việc truy nã Nguyễn Thị Tuyết V. Tuy nhiên, vào ngày 12/12/2008, Công an xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, qua kiểm tra Nguyễn Thị Tuyết V đã đi khỏi nơi cư ngụ tại số nhà D5/170A ấp 4, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, đi đâu không rõ. Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân

xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, do thời gian đã lâu, hiện không có thông tin của Nguyễn Thị Tuyết V và xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh thì Tòa án có thẩm quyền chưa chuyển Bản án số 280/2008/HSST ngày 30/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, nên Chi cục chưa ra Quyết định thi hành án khoản chủ động đối với bà Nguyễn Thị Tuyết V. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 364; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Đưa hối lộ”.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và trong lời nói sau cùng, bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V tại phiên tòa cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Nguyễn Thị Tuyết V đã có hành vi đưa 20.000.000 đồng cho Đoàn Thanh Nhân nhằm mục đích để Nhân đưa cho người có thẩm quyền giải quyết cho V không bị xử lý hình sự về hành vi bán số đề.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V đã phạm vào tội “Đưa hối lộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 289 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 có khung hình phạt từ 01 năm đến 06 năm. Xét thấy tội “Đưa hối lộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 364 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cũng có khung hình phạt bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, nên áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để truy tố và xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V là phù hợp, có lợi cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V đã phạm vào tội “Đưa hối lộ” thuộc trường hợp “Tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 364 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức, làm cho cơ quan, tổ chức bị suy yếu, mất uy tín, lòng tin của nhân dân vào chế độ, làm cho cán bộ, công chức ở cơ quan, tổ chức bị thoái hóa biến chất. Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật trừng phạt, nhưng đã bất chấp hậu quả, nên cần có mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy: Vào ngày 12/12/2008, Công an xã Đa Phước, huyện Bình Chánh qua kiểm tra Nguyễn Thị Tuyết V đã đi khỏi nơi cư ngụ tại số nhà D5/170A ấp 4, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, đi đâu không rõ.

Căn cứ Kết quả xác minh tại Công an xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, không có thông tin lưu trữ về việc truy nã Nguyễn Thị Tuyết V.

Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, về việc Nguyễn Thị Tuyết V thi hành bản án 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thời gian thử thách 5 năm về tội “Đánh bạc”, kết quả trả lời do thời gian đã lâu, hiện không có thông tin của Nguyễn Thị Tuyết V.

Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh chưa chuyển Bản án số 280/2008/HSST ngày 30/9/2008 đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh nên Chi cục chưa ra Quyết định thi hành án khoản chủ động đối với bà Nguyễn Thị Tuyết V.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy thời hiệu thi hành Bản án số 280/2008/HSST ngày 30/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh là đã hết, nên Bản án số 280/2008/HSST ngày 30/9/2008 được xem là nhân thân của bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình điều tra tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm và hiện nay bị cáo đang mắc bệnh ung thư vú giai đoạn IIIB, bị tiểu đường, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 364; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Tuyết V** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đưa hối lộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 07/01/2023 đến ngày 10/01/2023.

Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết V phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - TAND tối cao; | (1) |
| - TAND cấp cao tại TP.HCM; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - Phòng PV06 - Công an TP.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Đường sự; | (1) |
| - Cục THA Dân sự TP.HCM; | (1) |
| - THA Hình sự; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (22) | (10) |

Phạm Uyên Thy

